TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/DS-PT
Ngày : 06/3/2019
V/v: *Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà : Bà Hoàng Thị Thu Lan
Các Thẩm phán : Bà Trần Thị Liên Anh
Ông Nguyễn Quốc Thái

- Thư ký phiên toà : Bà Hoàng Thị Thu Hiền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội :
Bà Trịnh Thu Tân – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa

Ngày 06 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 34/2019/TLPT-DS ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc " *Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm* ".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2018/DS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXX-PT ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Bùi Ngọc A, sinh năm 1970 (có mặt)
Địa chỉ: Số 104 phố C, phường Q, quận Đ, TP Hà Nội

Bị đơn: Anh Trần Đình C, sinh năm 1976 (có mặt)
Địa chỉ: Số 24 ngõ 103 phố 8/3, phường Q1, quận H, TP Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :
Chị Nguyễn Thị T, Sinh năm 1987 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 104 phố C, phường Q, quận Đ, TP Hà Nội.

Người kháng cáo: Anh Bùi Ngọc A – nguyên đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Nguyên đơn là anh Bùi Ngọc A trình bày: Ngày 24/10/2015 anh đến nhà anh Trần Đình C tại số 24 ngõ 103 phố 8/3 phường Q1, quận H, thành phố Hà Nội để yêu cầu trả lại máy cho anh C và đề nghị anh C thanh toán lại tiền thì bị anh C và 02 người thanh niên khác đánh gây thương tích: Anh bị lệch sống mũi, chấn thương đầu, mặt, gáy với tỷ lệ thương tật là 9%. Tại công an phường Q1 anh C đã bồi thường cho anh tiền mua máy là 14.000.000 đồng và tiền mực in, giấy in là 5.000.000 đồng, tổng là 19.000.000 đồng.

Tại đơn khởi kiện ngày 10/10/2017 anh A yêu cầu anh C bồi thường số tiền 65.000.000đồng_gồm các khoản:Tiền khám bệnh: 284.000đồng; Tiền chụp X- Quang: 310.000đồng; Tiền điện tim: 300.000đồng; Tiền nội soi: 200.000đồng; Tiền chụp X – Quang: 800.000đồng; Tiền chụp CLVT sọ não: 1.020.000đồng; Tiền l- u trữ hình ảnh: 200.000đồng; Tiền giám định th- ơng tích: 1.215.000đồng; Chi phí đi lại 5.000.000đồng; Chi phí cho ng- ời chăm sóc: 5.000.000đồng; Thu nhập thực tế bị mất và bị giảm sút: 20.000.000đồng;Tổn hại cơ thể vĩnh viễn, gây đau đớn : 30.000.000đồng.

Quá trình giải quyết vụ án anh A bổ sung khoản tiền thuốc và tiền chụp X-Quang là 3.900.000đồng, tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe bị giảm sút là 9.000.000đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh A yêu cầu anh C phải bồi thường tổng số tiền là 78.425.160đồng, gồm các khoản:chi phí khám bệnh là 4.524.160đồng; chi phí tiền thuốc là 4.901.000 đồng; chi phí đi lại là 5.000.000đồng; thu nhập giảm sút là 20.000.00 đồng; chi phí người chăm sóc là 5.000.000đồng; tổn thất tinh thần là 30.000.000đồng; phục hồi sức khỏe là 9.000.000đồng.

Bị đơn là anh Trần Đình C trình bày:

Năm 2014 anh có bán cho anh Bùi Ngọc A một máy in Canon với giá 14.000.000 đồng. Sau hơn 12 tháng sử dụng, đã hết thời hạn bảo hành, máy vẫn hoạt động bình thường nhưng anh A đến trả lại máy và yêu cầu anh phải trả lại tiền nên anh không đồng ý. Sau đó anh A nhiều lần đến văn phòng anh chửi bới, viết bẩn lên tường.

Ngày 24/10/2015 anh A đến nhà anh, tại đây hai bên xảy ra xô xát, đánh nhau, đã được hai người khách đến mua hàng can ngăn. Sau đó, anh và anh A đã đến cơ quan Công an để giải quyết, hai bên đã thỏa thuận anh bồi thường 14.000.000 đồng tiền máy và 5.000.000 đồng tiền bồi thường sức khỏe cho anh A và anh đã thanh toán tiền cho anh A số tiền 19.000.000 đồng. Nay anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện bồi thường về thiệt hại sức khỏe của anh A.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2018/DS - ST ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Ngọc A về việc bồi thường thương tích của anh Bùi Ngọc A do anh Trần Đình C gây ra ngày 24/10/2015.

2. Buộc anh Trần Đình C phải bồi thường toàn bộ chi phí cho anh Bùi Ngọc A số tiền 11.287.160 đồng (mười một triệu hai trăm tám bảy nghìn một trăm sáu mươi đồng).

3. Bác yêu cầu của anh Bùi Ngọc A yêu cầu bồi thường số tiền 67.138.000 đồng (sáu bảy triệu một trăm ba tám nghìn đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/11/2018 nguyên đơn là anh Bùi Ngọc A đã kháng cáo bản án sơ thẩm. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, anh A yêu cầu anh C bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh tổng số tiền là 65.000.000 đồng như đơn khởi kiện ngày 10/10/2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh A rút một phần kháng cáo, không kháng cáo đối với khoản tiền chi phí cho người chăm sóc. Các đương sự không xuất trình thêm chứng cứ mới và không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận khoản tiền mất thu nhập của anh A trong 03 ngày nằm viện x 340.000 đồng/ngày = 1.020.000đồng và khoản tiền chi phí đi lại của anh A trung bình 10 ngày x 50.000 đồng/ngày = 500.000 đồng là chưa phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án dân sự sơ thẩm, chấp nhận một phần kháng cáo của anh A theo hướng tăng khoản tiền mất thu nhập và chi phí đi lại cho anh A thêm từ 05 đến 10 ngày. Đối với các khoản tiền bồi thường khác đề nghị giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

Về tố tụng: Phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị T (vợ anh A), tuy nhiên chị T không kháng cáo bản án và không có liên quan đến yêu cầu kháng cáo của anh A. Theo quy định tại Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung: Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện:

Sau khi xảy ra xô xát giữa anh A và anh C hồi 15h ngày 24/10/2015, anh A đã khám thương tại Bệnh viện Thanh Nhàn và cùng anh C đến Công an phường Q1 để giải quyết.

Tại Giấy chứng thương số 412/CT-BVTN ngày 24/10/2015 của Bệnh viện Thanh Nhàn có nội dung:

- Toàn trạng: Tỉnh táo, da niêm mạc hồng

- Tại chỗ: Sưng nề chính mũi. Sưng nề trên cung mày phải kích thước 1cm x 1cm. Các cơ quan khác chưa thấy gì đặc biệt.

- Xquang sợ thẳng nghiêng: Chưa thấy gì đặc biệt

- Xử trí: Cấp đơn về.

Tại Công an phường Q1, hai bên lập biên bản thỏa thuận ngày 24/10/2015 có nội dung: Anh C đồng ý nhận lại máy in (đã bán cho anh A) với giá 14.000.000đồng và đền bù về tinh thần, sản phẩm cho anh A số tiền 5.000.000đồng, tổng cộng là 19.000.000 đồng. Anh C đã nhận lại máy in và thanh toán cho anh A số tiền 19.000.000đồng.

Anh A có đơn đề nghị rút đơn ngày 25/10/2015 có nội dung: Anh A bị anh C đấm vào mồm và tát vào thái dương. Do vết thương không nặng, anh A đề nghị cho hai anh tự hòa giải để giải quyết dân sự, không giải quyết hình sự, anh A không yêu cầu đi giám định thương tích và xin được rút đơn đã trình báo công an.

Sau đó, anh A tiếp tục có đơn yêu cầu Công an quận H xử lý về hình sự đối với anh C và yêu cầu anh C bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 57/TTPY ngày 02/02/2016 của Trung tâm pháp Y Hà Nội đã xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh A tại thời điểm giám định là 09% (gãy xương mũi).

Xét yêu cầu bồi thường của anh A:

- Đối với tiền chi phí khám chữa bệnh (điều trị bệnh đau đầu) tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp từ ngày 08/01/2016 đến ngày 11/01/2016 là 3.309.160đồng, tiền giám định thương tích là 1.215.000đồng và chi phí cho người chăm sóc là 399.000đồng: Các khoản tiền này không có kháng cáo, kháng nghị nên giữ nguyên.

- Đối với khoản tiền thuốc: Anh A yêu cầu bồi thường số tiền là 4.901.000đồng, trong các hóa đơn mua thuốc do anh A xuất trình thì hóa đơn ngày 12/02/2016 là do bác sỹ kê đơn, còn 03 hóa đơn (ngày 30/10/2015, ngày 9/11/2015 và ngày 25/7/2018) không có chỉ định của bác sỹ, cũng không xác định được phải dùng thuốc từ nguyên nhân anh C gây thương tích. Tòa án cấp

sơ thẩm buộc anh C bồi thường cho anh A số tiền mua thuốc là 844.000đồng theo hóa đơn ngày 12/02/2016 là có căn cứ.

- Về chi phí đi lại: Anh A yêu cầu bồi thường số tiền là 5.000.0000đồng nhưng không xuất trình tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Tuy nhiên việc anh A đi lại để khám chữa bệnh là thực tế, Tòa án cấp sơ thẩm tính trung bình 10 ngày đi lại, mỗi ngày 50.000 đồng, buộc anh C bồi thường cho anh A số tiền 500.000đồng chi phí đi lại là phù hợp.

- Đối với khoản tiền mất thu nhập: Anh A yêu cầu bồi thường 02 tháng tiền mất thu nhập số tiền là 20.000.000 đồng là không phù hợp. Thực tế anh A nằm viện 3 ngày tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận khoản tiền mất thu nhập của anh A trong 03 ngày nằm viện x 340.000đồng = 1.020.000 đồng là phù hợp.

- Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh A tại thời điểm giám định là 09% (gãy xương mũi), Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh C phải bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần cho anh A số tiền 8.000.000đồng, tương đương 02 tháng lương tối thiểu (3.980.000 đồng x 2 tháng) là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Anh A yêu cầu bồi thường số tiền là 9.000.0000đồng nhưng không xuất trình tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh C phải bồi thường cho anh A số tiền 1.000.000đồng là phù hợp.

Như vậy, tổng số tiền anh C phải bồi thường thiệt hại sức khóe cho anh A là 16.287.160đồng, trừ số tiền 5.000.0000đồng anh C đã bồi thường cho anh A. Nay anh C phải có trách nhiệm bồi thường cho anh A số tiền 11.287.160đồng (Mười một triệu, hai trăm tám bảy nghìn, một trăm sáu mươi đồng).

Từ nhận định trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Ngọc A, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2018/DS - ST ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí phúc thẩm cho anh Bùi Ngọc A.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Khoản 2 Điều 357, các Điều 584, 585, 586, 588, 590 của Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 12, Điều 24, khoản 4 Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2018/DS - ST ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội. Cụ thể như sau:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Ngọc A đối với anh Trần Đinh Cường.

Buộc anh Trần Đình C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Bùi Ngọc A số tiền 11.287.160 đồng *(Mười một triệu, hai trăm tám bảy nghìn, một trăm sáu mươi đồng).*

2. Về án phí :

Anh Trần Đình C phải chịu 564.358đồng (*Năm trăm sáu tư nghìn, ba trăm năm tám đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí phúc thẩm cho anh Bùi Ngọc A.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- *VKSND TP.Hà Nội;*
- *TAND quận H;*
- *Chi cục THADS quận H;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Lan